

KẾ HOẠCH

Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học, năm học 2025-2026

Thực hiện hướng dẫn số 750/SGD&ĐT- GDTH ngày 29/8/2007 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về kế hoạch tổ chức cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”; “Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và học sinh ngồi nhầm lớp”;

Thực hiện Công văn số 47/KH-UBND, ngày 09/9/2025 của UBND phường Buôn Hồ về Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025–2026;

Căn cứ kế hoạch số 26/KH-AMK ngày 04 tháng 9 năm 2025 của trường tiểu học Ama Khê về Kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kế hoạch số 42/KH-THAMK ngày 17 tháng 9 năm 2025 của trường tiểu học Ama Khê về Kế hoạch hoạt động chuyên môn, năm học 2025 – 2026;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Ama Khê xây dựng kế hoạch chỉ đạo phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học và nâng cao chất lượng đại trà năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học: “Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lí, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện”;
- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục học sinh đúng độ tuổi, tránh hiện tượng học sinh ngồi nhầm lớp;
- Hoàn thành chỉ tiêu chất lượng giáo dục đã đề ra trong kế hoạch năm học.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, tạo điều kiện tốt cho việc "*xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.*"

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi:

Trường được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp, của các ban ngành, đoàn thể xã hội địa phương, của Hội cha mẹ học sinh và của ngành cấp trên.

Đội ngũ CBGV nhiệt tình, có năng lực giảng dạy và giàu kinh nghiệm. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn cao, luôn tự học hỏi để nâng cao tay nghề, chất lượng giáo viên tương đối đồng đều, có lòng yêu nghề, mến trẻ, nhiệt tình trong công tác. Số cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn 15/16, đạt tỉ lệ 94%.

Trường gần trung tâm thị xã, thuận lợi cho việc giao ban hội họp, báo cáo...

Số phòng học đảm bảo 1 lớp/1 phòng học; số lượng bàn ghế đảm bảo 1 học sinh/1 chỗ ngồi; có phòng thư viện. Sách vở và đồ dùng dạy học của nhà trường tương đối đầy đủ.

Trường học tập trung, không có phân hiệu, dễ cho công tác quản lý của BGH.

1.2. Khó khăn

99,3% học sinh là người dân tộc tại chỗ (Ê đê). 0,7 % HS là người kinh (1em)

Cơ sở vật chất chưa đầy đủ, các phòng chức năng cũng như trang thiết bị, đồ dùng phục vụ giảng dạy còn thiếu nhiều.

Học sinh hầu hết là con gia đình làm nông, Một số phụ huynh lo làm kinh tế nên ít quan tâm đến việc học của con em. Với thực tế trên, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh cũng như công tác duy trì sĩ số.

Trình độ chuyên môn của giáo viên không đồng đều, một số ít giáo viên còn thiếu sự tìm tòi, nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học.

Tỷ lệ học sinh cá biệt chiếm tỷ lệ cao (học sinh chậm phát triển còn nhiều)

2. Tình hình thực tế học sinh

2.1. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

- Học sinh hoàn thành chương trình được lên lớp: 139/ 145 đạt 95,9%
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 29/29 đạt 100%
- Học sinh được Hiệu trưởng nhà trường khen: 14,8%
- Học sinh về năng lực xếp loại đạt: 139/ 145 đạt 95,9%
- Học sinh về phẩm chất xếp loại đạt: 145/145 đạt 100%

2.2. Chất lượng học sinh sau nghỉ hè:

Qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên của giáo viên trong nhà trường đầu năm học, toàn trường có số học sinh tiếp thu chậm tập trung ở các môn học sau:

- Môn Tiếng Việt có 20 em (khối 1: 5 em, khối 2: 3 em, khối 3: 2 em, khối 4: 3 em, khối 5: 2 em).

- Môn Toán: 19 em (khối 1: 4 em, khối 2: 6 em, khối 3: 4 em, khối 4: 4 em, khối 5: 2 em).

- Môn T. Anh: 13 em (khối 3: 5 em, khối 4: 5 em, khối 5: 3 em).

2.3. Tìm hiểu nguyên nhân:

Nguyên nhân từ học sinh

- Trong quá trình học trực tuyến học sinh chưa chú ý vào giờ học, còn làm việc riêng. Học sinh chưa tự giác học, chưa có động cơ học tập

- Khả năng phân tích tổng hợp, so sánh còn hạn chế, chưa mạnh dạn trong học tập do hiểu chưa sâu, nắm kiến thức chưa chắc, thiếu tự tin.

- Học sinh thụ động, còn trông chờ thầy cô giải giúp, hạn chế về trình độ tư duy, vốn kiến thức cơ bản lớp dưới chưa vững, trong thời gian nghỉ hè không ôn lại kiến thức đã học nên bị hỏng kiến thức.

- Khả năng chú ý và tập trung vào bài giảng của giáo viên không bền.

- Một số học sinh có lí do về sức khỏe nên thường hay nghỉ học.

- Khả năng học tập của HS rất khác nhau, cùng một độ tuổi về trình độ chung các em có thể chênh lệch quá xa về khả năng nhận thức, tiếp thu bài.

- Kỹ năng đọc viết yếu: đọc chậm, đọc sai, viết chậm, viết sai.

- Một số em học yếu do hoàn cảnh gia đình khó khăn: về kinh tế (gia đình đông con, con hộ nghèo...) đã ảnh hưởng rất lớn đến việc học tập của các em.

Nguyên nhân từ giáo viên

- Hệ thống câu hỏi gợi mở, dẫn dắt chưa logic, chưa phù hợp cho từng đối tượng; chưa khắc sâu kiến thức trọng tâm.

- Việc sử dụng đồ dùng dạy học trực quan, tranh ảnh, SGK còn hạn chế, chưa khai thác hết tác dụng của ĐDDH.

- Chưa xử lý hết các tình huống trong tiết dạy, việc tổ chức các hoạt động còn

mang tính hình thức phương pháp giảng dạy chưa phù hợp, năng lực tổ chức giờ học theo nhóm đối tượng còn hạn chế.

- Chưa động viên tuyên dương kịp thời khi HS có một biểu hiện tích cực hay sáng tạo dù là rất nhỏ.

- Chưa quan tâm đến tất cả HS trong lớp, GV chỉ chú trọng vào các em HS trong lớp hăng hái phát biểu xây dựng bài.

Nguyên nhân từ phụ huynh

Trình độ nhận thức và thái độ của một số phụ huynh trong việc hợp tác với nhà trường là chưa cao: học sinh nghỉ học không có lí do, chưa quan tâm nhắc nhở động viên con em kịp thời...

Một bộ phận phụ huynh chưa thật sự quan tâm, chăm lo và đôn đốc con em mình học tập, còn phó thác cho nhà trường, cho thầy cô.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Phân công giáo viên phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

Cụ thể như sau:

Khối	Nội dung bồi dưỡng	Giáo viên phụ trách
1	Môn Toán, Tiếng Việt	H Bông Mlô, Nguyễn Thị Hợp
2	Môn Toán, Tiếng Việt	Lê Thị Mai Khanh
3	Môn Toán, Tiếng Việt	H Marita Mlô, H Chi Mlô
4	Môn Toán, Tiếng Việt	Võ Thị Lin, Đàm Thị Tuyết,
5	Môn Toán, Tiếng Việt	Nguyễn Trần Kiệt, Đặng Thị Minh
3, 4, 5	Môn Tiếng Anh	Lê Thị Thanh Tâm

2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất;

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh lớp 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Số HS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện; hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 32/145, đạt tỷ lệ: 22,1%.
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 139 em, đạt tỷ lệ: 95,9 %.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 6 em tỷ lệ 4,1%.
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 28/29 em, đạt tỷ lệ: 96,6%.
- Phần đầu $32/145 = 22,1\%$ học sinh được khen thưởng cấp trường.
- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

3. Nội dung kế hoạch:

3.1. Giai đoạn 1: Học kỳ I (Từ tháng 05/9/2024 đến 17/01/2025)

Căn cứ vào nội dung biên bản giao chỉ tiêu chất lượng đầu năm của nhà trường đối với giáo viên chủ nhiệm và kết quả kiểm tra đánh giá thường xuyên của giáo viên trong 3 tuần học đầu tiên của năm học, giáo viên có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ phù đạo cho học sinh tiếp thu chậm (chưa hoàn thành môn học) thông qua các giờ dạy trên lớp mỗi ngày.

Xây dựng đôi bạn cùng tiến giúp đỡ bạn tiến bộ. Kịp thời khen ngợi học sinh khi có sự tiến bộ và khen những học sinh có tinh thần giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

Lên kế hoạch phụ đạo học sinh từng môn theo thời khoá biểu của lớp và thông qua các tiết ôn hàng tuần (Áp dụng kể cả trong thời gian dạy học trực tuyến). Giáo viên có thể tự lựa chọn nội dung ôn luyện để phù hợp với đối tượng học sinh của lớp. Kế hoạch bài dạy của giáo viên cần thể hiện rõ ở phần mục tiêu nội dung bồi dưỡng học sinh năng khiếu và học sinh đại trà.

GVCN thực hiện thường xuyên việc trao đổi với phụ huynh về lực học của các em, trao đổi với phụ huynh về biện pháp giúp đỡ học sinh trong thời gian ở nhà để phối hợp cùng giáo viên giúp học sinh tiến bộ trong học tập.

Hàng tháng GVCN cần theo dõi sự tiến bộ của từng học sinh trong sổ chủ

nhiệm, báo cáo với tổ trưởng CM để nắm bắt được tình học tập chung của học sinh trong khối.

3.2. Giai đoạn 2: Học kỳ II (Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/05/2026)

Căn cứ vào kết quả HS thông qua kết quả kiểm tra chất lượng cuối học kỳ I và kết quả đạt được sau thời gian rèn ở giai đoạn I, các khối tiến hành họp, thảo luận bàn bạc đánh giá về việc thực hiện phụ đạo qua giai đoạn I (Phân tích những ưu, khuyết điểm đối với công tác phụ đạo học sinh. Đối với từng học sinh đánh giá cụ thể về sự tiến bộ, chưa tiến bộ ở từng môn học...)

Tiếp tục lập ra danh sách những học sinh chưa tiến bộ để báo cáo về BGH nhà trường để có chỉ đạo cụ thể cho từng khối có biện pháp phụ đạo sát với tính hình thực tế của từng khối.

Việc chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm, chưa hoàn thành môn học giai đoạn 2 được tổ chức như sau:

Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh hoàn thành tốt giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành.

Xây dựng đôi bạn cùng tiến. Lên kế hoạch phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học theo thời khoá biểu của lớp thông qua các tiết ôn hàng tuần.

GVCN thực hiện việc trao đổi với học sinh về lực học của các em, thông báo với phụ huynh về nội dung, thời gian phụ đạo thêm cho học sinh để phối hợp kiểm tra hoặc giao thêm bài về nhà cho các em.

Hàng tuần và tháng GVCN báo cáo kết quả phụ đạo, sự tiến bộ của từng học sinh với khối trưởng, BGH trong phiên họp chuyên môn đầu tháng.

3.3. Nội dung chương trình phụ đạo:

Căn cứ vào tình hình thực tế đối tượng học sinh của lớp, giáo viên có kế hoạch soạn bài cho từng tiết dạy ôn với nội dung ôn tập củng cố để lấp những lỗ hổng kiến thức cho học sinh.

4. Biện pháp thực hiện

4.1. Đối với học sinh:

- Đi học phải chuyên cần, nghỉ học phải có lý do chính đáng.
- Hoàn thành các bài chưa làm xong ở lớp, chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

- Trong giờ học tập trung nghe thầy, cô giáo giảng bài, tích cực tham gia xây dựng bài.

- Có đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ học tập.

4.2. Đối với phụ huynh

- Theo dõi và kiểm tra bài vở của con em mình. Hướng dẫn, nhắc nhở con làm bài và học bài khi con chưa hoàn thành xong các bài ở lớp. Phải dạy con có thói quen làm việc theo thời gian biểu.

- Đôn đốc, động viên con em đi học chuyên cần.

- Có sự kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng sách vở của con trước khi đến trường.

- Thường xuyên liên hệ với giáo viên chủ nhiệm lớp để nắm được tình hình học tập của con em mình, từ đó giáo viên chủ nhiệm cùng trao đổi với phụ huynh để tìm biện pháp tốt nhất cho con em mình học tập.

4.3. Đối với giáo viên:

- Lập danh sách học sinh tiếp thu chậm theo dõi trong sổ chủ nhiệm. Hàng tháng có nhận xét cụ thể về từng mặt yếu, từng môn học và đề ra biện pháp phù đạo. Theo dõi và kiểm tra đánh giá thường xuyên chất lượng HS trong tháng.

- Đề xuất với nhà trường về cách khắc phục giúp đỡ học sinh có hiệu quả tốt nhất. Chủ động gặp phụ huynh trao đổi về việc học tập của HS, cùng với phụ huynh tìm biện pháp khắc phục.

- Tăng cường quan tâm trong các tiết học và tập trung phụ đạo và thực hành kiến thức vào các tiết ôn.

Để việc phụ đạo HS tiếp thu chậm có hiệu quả, BGH chỉ đạo các GVCN thực hiện tốt việc phụ đạo HS trong các tiết học trên lớp cụ thể:

1. Trong tiết dạy GV lập kế hoạch bài dạy nhất thiết phải quan tâm đến 3 đối tượng học sinh. Kế hoạch dạy học phải phù hợp với trình độ học sinh. Ví dụ:

+ *Đối với phân môn Tập đọc*: Học sinh yếu về kĩ năng đọc, vậy giáo viên cần tăng cường gọi học sinh đọc, sửa sai cho các em, khuyến khích học sinh đọc to dần dần học sinh đọc được và nâng cao dần lên trong phần tìm hiểu bài cũng cho các em học sinh yếu tham gia bình thường nhưng chỉ hỏi những câu dễ và gần gũi các em để các em trả lời được.

+ *Đối với phân môn chính tả, Viết*: Trong lớp có HS viết không kịp hoặc không biết viết (đối với lớp 1), khi giáo viên dạy tiết chính tả thì cần lưu ý đến em đó không thể để em đó ngoài tiết học. Ví dụ khi giáo viên đọc cho học sinh cả lớp viết thì đối với học sinh yếu giáo viên cho học sinh mở sách giáo khoa để tập chép. Hoặc trong lớp học có nhiều em học sinh viết yếu, viết rất chậm thì giáo viên đọc thật chậm và chỉ cho học sinh viết với mức độ tối thiểu là đủ rồi, không nhất thiết phải viết hết bài.

+ *Môn Toán*: Giáo viên cần sử dụng trực quan, thay đổi hình thức thức dạy học... để lôi cuốn các em tham gia vào hoạt động học, tránh tình trạng giáo viên để học sinh ngoài lề.

+ *Môn Tiếng Anh*: Giáo viên quan tâm đến đối tượng học sinh tiếp thu chậm, tăng cường gọi học sinh đọc, rèn phát âm đúng....

- Phân công học sinh năng khiếu, hoàn thành tốt nội dung bài học, giúp đỡ bạn tiếp thu chậm chưa hoàn thành bài ở lớp, tạo ra các nhóm học tập trong lớp.

- Động viên, tuyên dương kịp thời cho học sinh có tiến bộ.

- Trong buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng của tổ (2 tuần/lần) giáo viên chủ nhiệm báo cáo tiến độ tiếp thu bài của những học sinh đó để cho tổ khối trưởng và giáo viên trong khối, từ đó giáo viên nào còn vướng mắc thì được tập thể giáo viên trong khối góp ý bổ sung.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

Xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học ngay từ đầu năm tới toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học của giáo viên thông qua việc kiểm tra đánh giá chất lượng các đối tượng học sinh.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch cá nhân lồng ghép nội dung phụ đạo học sinh tiếp thu chậm chưa hoàn thành môn học. Trong kế hoạch chủ nhiệm hàng tháng đề ra các biện pháp có thể giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập.

Hàng tháng theo dõi sự tiến bộ của học sinh. Thường xuyên theo dõi tình hình

lớp, kịp thời có biện pháp giúp đỡ các em học tập tiến bộ.

Tăng cường biện pháp phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh giúp đỡ, tặng quà trong dịp khai giảng, dịp Tết; nhà trường miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo.

Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có học sinh chưa hoàn thành môn học dạy phụ đạo cho học sinh trong thời gian nghỉ hè nhằm bổ sung, rèn luyện kiến thức cho học sinh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phụ đạo của giáo viên.

Nhà trường tổ chức cho học sinh thi lại vòng 2, vòng 3 để các em có điều kiện hoàn thành chương trình học và có khả năng học tập tiếp.

Động viên, khen thưởng kịp thời đối với giáo viên thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh tiếp thu chậm có kết quả học tập nâng lên.

2. Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên

2.1. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh tiếp thu chậm, chưa hoàn thành môn học; đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh của học sinh khối lớp mình. Triển khai kế hoạch đến từng thành viên trong tổ.

- Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, tổ cần tập trung thảo luận, trao đổi biện pháp giúp đỡ, phụ đạo học sinh tiếp thu chậm và chưa hoàn thành môn học các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh...

- Hàng tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ chức rút kinh nghiệm, tổng hợp kết quả sự tiến bộ của HS, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả công tác phụ đạo HS.

2.2. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch cá nhân cần thể hiện rõ biện pháp, những việc làm cụ thể để giúp đỡ học sinh tiếp thu chậm nhằm nâng cao chất lượng đại trà của lớp. Cần thể hiện rõ nội dung theo dõi sự tiến bộ của học sinh trong tháng và qua các lần kiểm tra định kỳ.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học năm học 2025 - 2026 của trường TH Ama Khê. Đề nghị tất cả giáo viên,

học sinh thực hiện tốt kế hoạch này, để công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành các môn học đạt kết quả tốt, nâng cao chất lượng đại trà trong toàn trường./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/c);
- GV toàn trường (t/h);
- Lưu CM, VT./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Ngô Thị Xuân Hoa